

Ngày 30/09/2025	17,900 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-4.8%	-4.9%	-9.5%

	Q3/25	
ROE	6.2%	+/- YoY ▼ 4.8%

	Q3/25		
DT thuần	134	QoQ ▼ 58.0 ▼ 30.3%	YoY ▼ 29.0 ▼ 17.9%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	454	YoY ▼ 14.0 ▼ 3.1%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	-0.51	QoQ ▼ 8.73 ▼ 106%	YoY ▼ 13.5 ▼ 104%
	tỷ VNĐ		

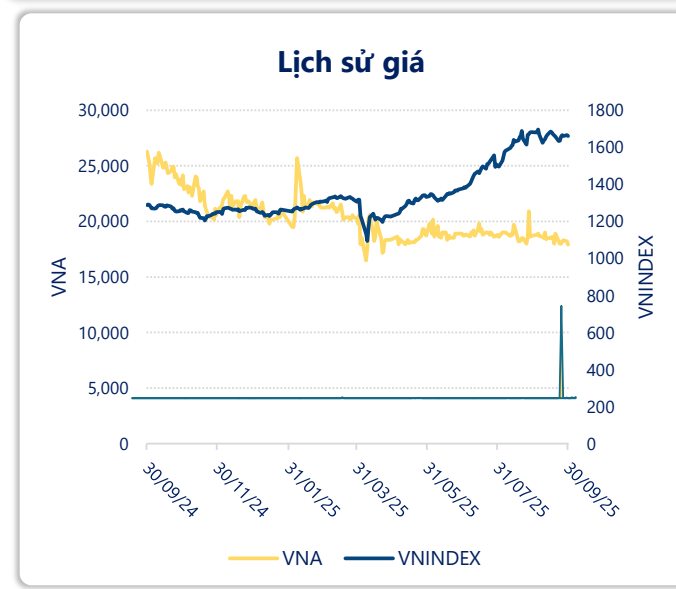
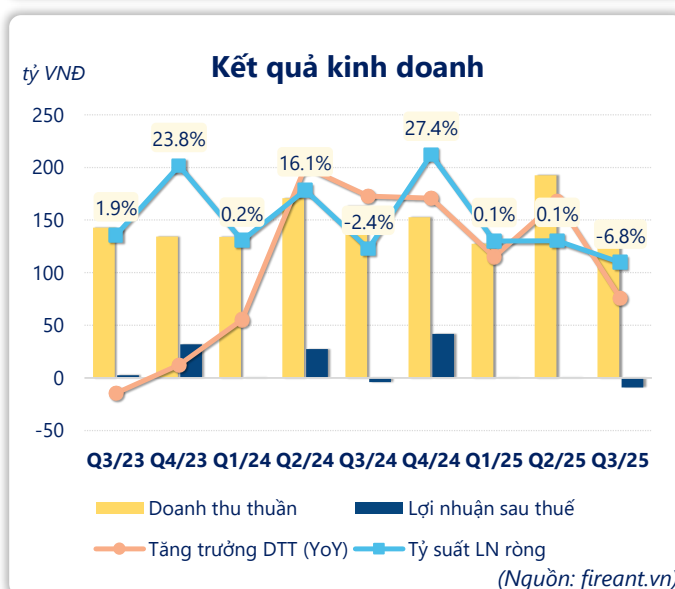
	9T 2025	
LN gộp	16.6	YoY ▼ 4.90 ▼ 22.8%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	-8.96	QoQ ▼ 9.33 ▼ 2522%	YoY ▼ 5.14 ▼ 135%
	tỷ VNĐ		

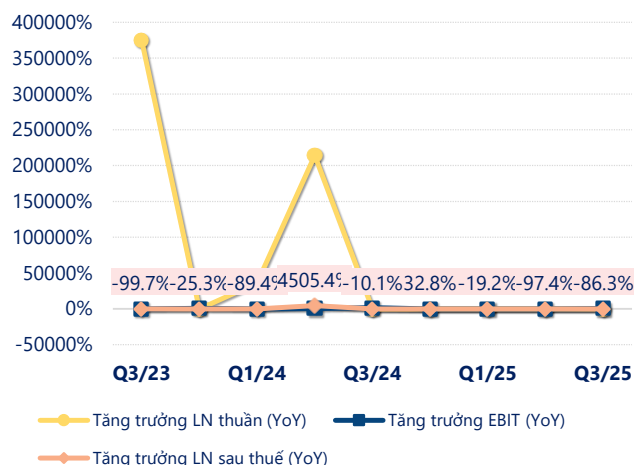
	9T 2025	
LN thuần	-8.47	YoY ▼ 6.50 ▼ 331%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	-9.06	QoQ ▼ 9.30 ▼ 3875%	YoY ▼ 5.16 ▼ 132%
	tỷ VNĐ		

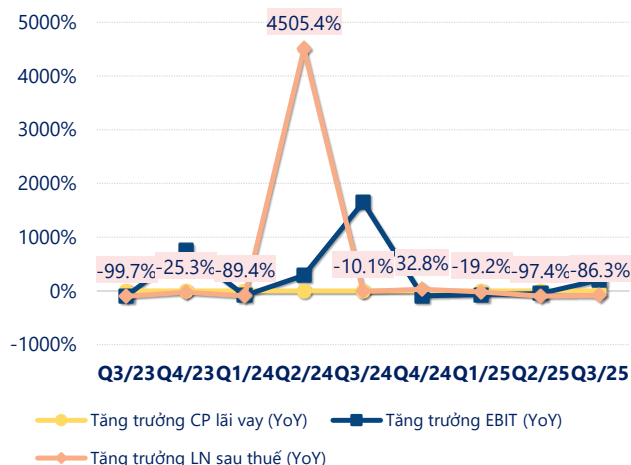
	9T 2025	
LN sau thuế	-8.73	YoY ▼ 32.6 ▼ 136%
	tỷ VNĐ	



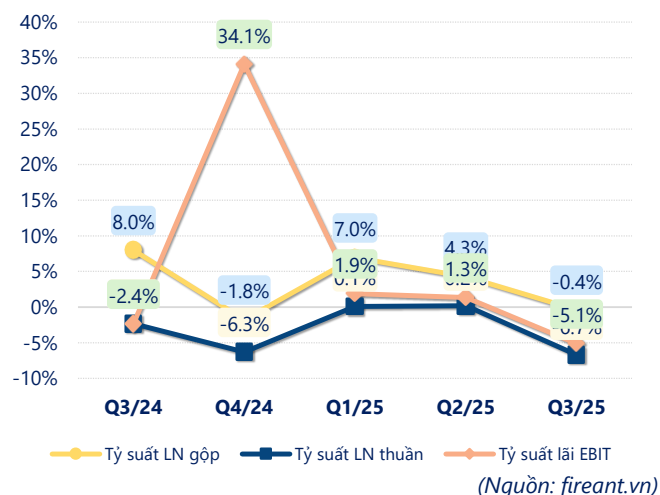
Tăng trưởng lợi nhuận



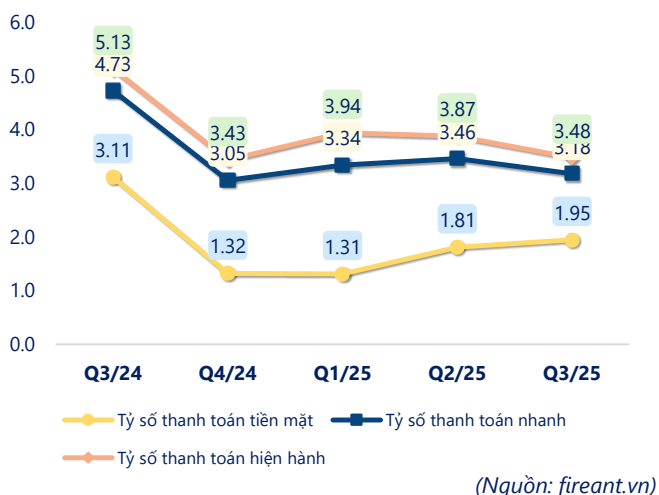
Tăng trưởng chi phí



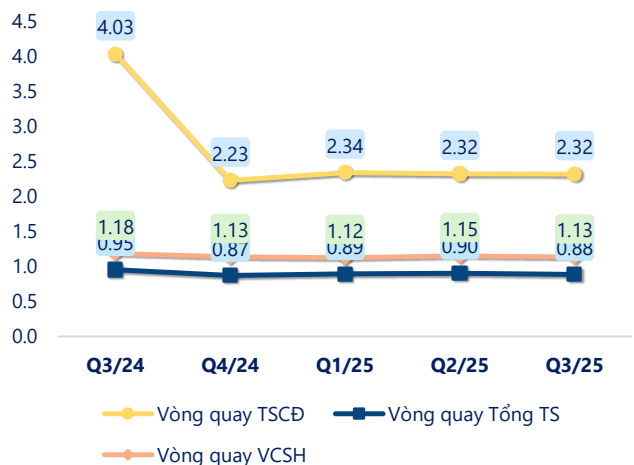
Tỷ suất lợi nhuận



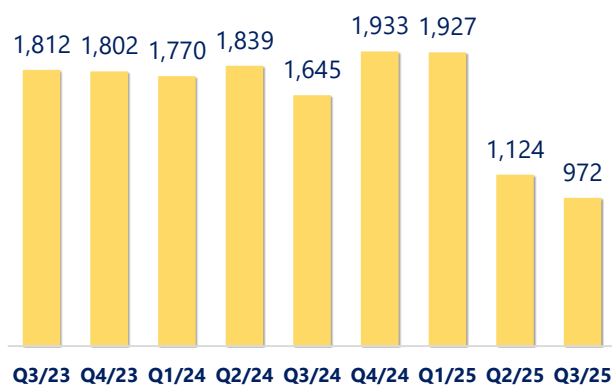
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	134	163	-17.9%	454	468	-3.1%
Giá vốn hàng bán	134	150	-10.5%	437	447	-2.1%
Lợi nhuận gộp	-0.51	13.0	-104%	16.6	21.5	-22.8%
Doanh thu HĐTC	2.84	1.04	173%	9.31	11.9	-22.0%
Chi phí TC	2.79	8.97	-68.9%	8.14	9.24	-11.9%
Chi phí lãi vay	2.19	0.00		6.76	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	1.70	1.83	-7.1%	6.40	6.22	2.9%
Chi phí QLDN	6.80	7.10	-4.2%	19.8	19.9	-0.4%
LN thuần từ HĐKD	-8.96	-3.82	-135%	-8.47	-1.97	-331%
Lợi nhuận khác	-0.09	-0.03	-208%	-0.14	32.9	-100%
LN trước thuế	-9.05	-3.85	-135%	-8.61	31.0	-128%
Lợi nhuận sau thuế	-9.06	-3.90	-132%	-8.73	23.9	-136%
LNST của CĐ cty mẹ	-9.06	-3.90	-132%	-8.73	23.9	-136%

(Nguồn: fireant.vn)

